

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



UÔNG SỸ HƯNG

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CÁC HOẠT ĐỘNG SINH KẾ
GÓP PHẦN QUẢN LÝ BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN RỪNG
KHU BẢO TỒN VƯỜN CAO VÍT, HUYỆN TRÙNG KHÁNH,
TỈNH CAO BẰNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THÁI NGUYÊN - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



UÔNG SỸ HƯNG

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CÁC HOẠT ĐỘNG SINH KẾ
GÓP PHẦN QUẢN LÝ BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN RỪNG
KHU BẢO TỒN VƯỜN CAO VÍT, HUYỆN TRÙNG KHÁNH,
TỈNH CAO BẰNG**

Ngành: **Phát triển nông thôn**

Mã số: **60.62.01.16**

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. DƯƠNG VĂN SƠN

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CẢM ƠN

Sau hơn 2 năm học tập và rèn luyện, khóa học Cao học Phát triển nông thôn K21 (2013 - 2015) đã bước vào giai đoạn kết thúc. Được sự nhất trí của nhà trường và Phòng đào tạo, tôi tiến hành thực tập tốt nghiệp với đề tài **“Đánh giá tác động của các hoạt động sinh kế góp phần quản lý bền vững tài nguyên rừng quanh khu bảo tồn Vườn Cao vút huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng”**. Sau hơn một năm thực hiện, đến nay đề tài đã hoàn thành.

Nhân dịp này, cho phép tôi được bày tỏ lời cảm ơn chân thành nhất tới PGS.TS. Dương Văn Sơn, người đã trực tiếp hướng dẫn và tận tình giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi trong quá trình nghiên cứu để tôi có thể hoàn thành đề tài này.

Xin chân thành cảm ơn các Thầy, Cô giáo thuộc Phòng đào tạo, Khoa Kinh tế phát triển nông thôn; Lãnh đạo và đồng nghiệp tại Tổ chức FFI, Tổ chức PRCF đã động viên, giúp tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài. Nhân dịp này, tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn đến 3 sinh viên lớp KN43 của Khoa Kinh tế và PTNT đã trực tiếp cùng tôi thu thập số liệu hiện trường.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến các cán bộ Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Vườn Cao vút, tỉnh Cao Bằng, UBND các xã Ngọc Khê, Ngọc Côn, Phong Nậm cùng các bạn sinh viên đã tạo điều kiện tốt nhất, giúp đỡ động viên và chia sẻ với tôi một phần công việc trong những ngày thu thập số liệu tại hiện trường.

Mặc dù đã rất cố gắng trong quá trình thực hiện, tuy nhiên do điều kiện về thời gian và tư liệu tham khảo còn hạn chế nên luận văn chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót. Kính mong nhận được những ý kiến đóng góp, bổ sung của các nhà khoa học và các bạn đồng nghiệp để luận văn hoàn thiện hơn.

Tôi xin cam đoan các số liệu thu thập, kết quả xử lý, tính toán là trung thực và được trích dẫn rõ ràng.

Xin trân trọng cảm ơn!

Thái Nguyên, năm 2015

Uông Sỹ Hưng

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	i
DANH MỤC CÁC BẢNG	ii
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
2.1. Mục tiêu tổng thể	2
2.2. Mục tiêu cụ thể.....	2
3. Ý nghĩa của đề tài	3
3.1. Ý nghĩa lý luận và khoa học	3
3.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	3
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU.....	4
1.1. Cơ sở khoa học về sinh kế và phát triển bền vững	4
1.1.1. Cơ sở lý luận	4
1.1.2. Cơ sở thực tiễn	17
1.2. Một số thông tin về Quỹ McKnight (McKnight Foundation)	21
1.2.1. Một số hoạt động của Quỹ McKnight tại Việt Nam.....	21
1.2.2. Dự án hỗ trợ sinh kế thực hiện tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	23
CHƯƠNG 2: ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	24
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	24
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu	24
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu	24
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	24
2.3. Tiếp cận và phương pháp nghiên cứu.....	25
2.3.1. Tiếp cận nghiên cứu.....	25
2.3.2. Phương pháp nghiên cứu	25
CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	30
3.1. Điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội khu vực nghiên cứu	30
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	30

3.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội	33
3.2. Nghiên cứu hoạt động sinh kế và thu nhập của cộng đồng địa phương	38
3.2.1. Sinh kế theo thành phần kinh tế hộ	38
3.2.2. Sinh kế về trồng trọt của các hộ	45
3.2.3. Sinh kế về chăn nuôi của các hộ	49
3.3. Tình hình thực hiện dự án McKnight và các can thiệp về sinh kế của dự án đối với cộng đồng địa phương	53
3.3.1. Các hoạt động can thiệp hỗ trợ sinh kế của dự án	53
3.3.2. Mức độ thành công của dự án	53
3.4. Một số tác động bước đầu của các hoạt động dự án tới cộng đồng địa phương..	55
3.4.1. Một số ảnh hưởng về kinh tế và sinh kế cộng đồng địa phương	56
3.4.2. Một số ảnh hưởng của các can thiệp sinh kế tới công tác bảo tồn	61
3.4.3. Một số ảnh hưởng của can thiệp sinh kế đến nâng cao nhận thức cộng đồng..	65
3.4.4. Một số ảnh hưởng của các can thiệp về sinh kế đối với xã hội	67
3.4.5. Một số tác động đối với môi trường	68
3.5. Giải pháp phát triển sinh kế hỗ trợ công tác bảo tồn	68
3.5.1. Giải pháp cải thiện sinh kế cộng đồng	68
3.5.2. Giải pháp với cơ quan quản lý nhà nước	69
3.5.3. Giải pháp với dự án	70
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	72
1. Kết luận	72
2. Khuyến nghị	73
TÀI LIỆU THAM KHẢO	75
PHỤ LỤC 1: Các hoạt động hỗ trợ sinh kế của dự án McKnight từ năm 2008 - 2013	
PHỤ LỤC 2: Ảnh giám sát thay đổi hiện trạng rừng	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Viết đúng
CMCCD	Center for Marinelife Conservation and Community Development
FFI	Fauna and Flora International
KBT	Khu bảo tồn
PRCF	People Resources and Conservation Foundation
PTNT	Phát triển nông thôn
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Các dự án được tài trợ bởi McKnight tại Việt Nam từ 2007 đến 2010.....	22
Bảng 2.1: Bảng thống kê số hộ điều tra cơ sở.....	26
Bảng 2.2: Thống kê số hộ điều tra theo phân loại kinh tế hộ	27
Bảng 3.1: Diện tích đất đai của 3 xã nghiên cứu	31
Bảng 3.2: Tình hình dân số của 3 xã năm 2014.....	33
Bảng 3.3: Thông tin sản xuất nông nghiệp trong trồng trọt của 3 xã năm 2014.....	34
Bảng 3.4: Tình hình chăn nuôi gia súc gia cầm của 3 xã năm 2014.....	36
Bảng 3.5: Phân loại nghề nghiệp của các hộ điều tra	39
Bảng 3.6: Bình quân diện tích đất canh tác của các hộ.....	40
Bảng 3.7: Thu nhập nông nghiệp, phi nông nghiệp của hộ theo phân loại kinh tế hộ...	42
Bảng 3.8: Thu nhập về trồng trọt và chăn nuôi của các nhóm hộ.....	44
Bảng 3.9: Số hộ và bình quân thu nhập các loại cây trồng của các hộ	45
Bảng 3.10: Bình quân diện tích các loại cây trồng theo phân loại kinh tế hộ.....	47
Bảng 3.11: Số hộ & bình quân thu nhập các loại vật nuôi của hộ điều tra.....	49
Bảng 3.12: Số hộ nuôi & bình quân thu nhập từ vật nuôi của hộ theo nhóm hộ	51
Bảng 3.13: Bảng đánh giá về các hoạt động của dự án	54
Bảng 3.14: Hộ điều tra theo sự tham gia.....	56
Bảng 3.15: Thu nhập (%) giữa các nhóm hộ tham gia và chưa tham gia	56
Bảng 3.16: Thống kê số lượt hộ tham gia các hoạt động của dự án	58
Bảng 3.17: Nhóm hộ tham gia dự án theo thành phần kinh tế hộ.....	58
Bảng 3.18 : Thu nhập nông nghiệp và phi nông nghiệp của các nhóm hộ	59
Bảng 3.19: Thu nhập (%) từ cây trồng của các nhóm hộ.....	59
Bảng 3.20: Thu nhập (%) từ vật nuôi của các nhóm hộ.....	60
Bảng 3.21: Đánh giá về hoạt động quỹ tín dụng quay vòng.....	61
Bảng 3.22: Trồng cây lấy củi đun	63
Bảng 3.23: Xây bếp lò cải tiến	63
Bảng 3.24: Trồng cỏ voi làm thức ăn gia súc	64
Bảng 3.25: Hoạt động tập huấn, tham quan nâng cao nhận thức.....	66
Bảng 3.26: Sự thay đổi nhận thức giữa các nhóm hộ tham gia dự án	66

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 1.1: Khung phân tích sinh kế.....	14
Hình 3.1. Vị trí huyện Trùng Khánh và địa điểm nghiên cứu	30
Hình 3.2: Sơ đồ Venne đánh giá mức độ liên kết đến sinh kế.....	55
Hình 3.4: Ảnh giám sát hiện trạng rừng tại thôn Giộc Sâu, xã Ngọc Khê.....	
Hình 3.3: Ảnh giám sát hiện trạng rừng tại thôn Lũng Hoài, xã Ngọc Khê	
Hình 3.6: Ảnh giám sát hiện trạng rừng tại thôn Đông Sĩ, xã Ngọc Côn	
Hình 3.5: Ảnh giám sát hiện trạng rừng tại thôn Phía Siêm, xã Ngọc Côn	

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Môi trường của chúng ta ngày càng bị tác động nhiều hơn bởi các hoạt động cho sản xuất, sinh hoạt và nhu cầu phát triển của xã hội. Chính điều này đã khiến cho môi trường, tài nguyên thiên nhiên bị tác động tiêu cực và suy giảm nghiêm trọng. Các hiện tượng thời tiết tiêu cực và diễn biến thất thường đã thể hiện rất rõ ràng trong những năm gần đây như hiện tượng nóng lên của trái đất bởi “hiệu ứng nhà kính”, sóng thần diễn ra liên tục, các cơn bão ngày càng có sức mạnh lớn hơn, thiên tai lũ lụt,...

Vì vậy mà vấn đề bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường hiện nay đang được rất được quan tâm, chú trọng và trở thành tiêu điểm của rất nhiều các quốc gia, các tổ chức cũng như mỗi chúng ta. Việt Nam là quốc gia có nguồn tài nguyên thiên nhiên rất phong phú, có tính đa dạng sinh học rất cao đặc biệt là tại các vùng rừng trên núi đá vôi. Tuy nhiên, việc quản lý sử dụng nguồn tài nguyên chưa hợp lý đã dẫn đến việc nguồn tài nguyên bị suy giảm nhanh chóng, rừng bị khai thác nghiêm trọng dẫn đến việc mất cân bằng trong hệ sinh thái và không còn tính bền vững.

Chính phủ Việt Nam đã nhận thức được vấn đề này đang từng bước giải quyết các vấn đề này với sự hỗ trợ của các quốc gia, các tổ chức phi chính phủ trên toàn cầu về kinh nghiệm, phương pháp kỹ thuật và vốn phối hợp với cộng đồng thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sinh kế tại các khu vực có tính nguy cơ bị tác động cao nhằm duy trì và bảo tồn nguồn tài nguyên thiên bền vững.

Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Vượn Cao vút huyện Trùng Khánh là một khu vực rừng trên núi đá vôi giáp ranh giữa huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Việt Nam và huyện Trịnh Tây, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc có tính đa dạng sinh học rất cao, đặc biệt là có loài Vượn Cao vút (*Nomascus nasutus* Kunckel d'Herculais, 1884) là một trong những loài linh trưởng nguy cấp nhất trên thế giới cần được bảo tồn thì các yêu cầu quản lý, bảo vệ, sử dụng nguồn tài nguyên rừng tại đây lại càng trở nên cấp thiết hơn.

Trên thực tế, cộng đồng người dân sống quanh khu bảo tồn lại là cộng đồng

dân tộc Tày, Nùng nên cuộc sống còn nhiều khó khăn, phụ thuộc vào nguồn tài nguyên rừng rất lớn khiến cho việc quản lý, bảo vệ nguồn tài nguyên rừng tại đây gặp không ít khó khăn. Do vậy, việc hỗ trợ phát triển sinh kế để người dân giảm thiểu các tác động vào khu bảo tồn là hoạt động hết sức cần thiết giúp cho cộng đồng các giải pháp sinh kế bền vững, sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lý hơn hỗ trợ cho công tác bảo tồn thành công.

Đã có rất nhiều các hoạt động hỗ trợ sinh kế đã và đang triển khai thực hiện tại đây và hiệu quả ra sao, cuộc sống người dân thay đổi như thế nào, người dân đã được hưởng lợi những gì khi tham gia vào công tác bảo tồn, tác động của các giải pháp sinh kế ra sao?... Đó là những vấn đề mà chúng ta cần nghiên cứu để có những giải pháp mang tính bền vững cho người dân nơi đây giúp cho việc quản lý sử dụng tài nguyên một cách hợp lý và thông minh.

Từ những yêu cầu trên, tôi đã chọn nghiên cứu đề tài : ***“Đánh giá tác động của các hoạt động sinh kế góp phần quản lý bền vững tài nguyên rừng khu bảo tồn Vượn Cao vút huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”***.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu tổng thể

Đánh giá các hoạt động hỗ trợ sinh kế đã triển khai tại Khu bảo tồn Vượn Cao vút, qua đó có những đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ sinh kế cải thiện đời sống người dân sống quanh khu bảo tồn Vượn Cao vút giúp công tác bảo tồn loài Vượn Cao vút thành công.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tìm hiểu các hoạt động sinh kế và thu nhập của các hộ nông dân sống xung quanh Khu bảo tồn.
- Tìm hiểu các hoạt động sinh kế đã được hỗ trợ cho cộng đồng dân tộc sống xung quanh Khu bảo tồn từ năm 2008 đến 2012. Đánh giá tác động của các hoạt động sinh kế đã được triển khai.
- Các kiến nghị, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả các hỗ trợ sinh kế, cải thiện đời sống cộng đồng địa phương, góp phần quản lý bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên.